

Số 181/2016/CV-GT

Pleiku, ngày 29 tháng 8 năm 2016

“V/v giải trình lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm năm 2016 tăng so với 6 tháng đầu năm 2015

Kính gửi : Ủy Ban chứng khoán nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào :

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đã được soát xét bởi công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC;

Công ty xin giải trình các chênh lệch liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 so với cùng kỳ năm trước như sau :

I. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC riêng lẻ.

| CHỈ TIÊU | Số soát xét | | Chênh lệch | % Tăng/giảm | Ghi chú |
|--|------------------|------------------|----------------|-------------|---------|
| | 6 tháng năm 2016 | 6 tháng năm 2015 | | | |
| | (1) | (2) | (3)=(1)-(2) | (4)=(3)/(2) | |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 73.776.460.756 | 51.863.807.108 | 21.912.653.648 | 42.25% | (1) |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 16.231.109.728 | 11.698.679.931 | 4.532.429.797 | 38.74% | (2) |
| Chi phí thuế TNDN hoãn lại | - | (21.234.090) | 21.234.090 | 100.00% | (3) |
| Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 57.545.351.028 | 40.186.361.267 | 17.358.989.761 | 43.20% | (4) |

(1) Tăng do trong 6 tháng đầu năm 2016, Lợi nhuận gộp của công ty tăng mạnh, chủ yếu tăng từ hoạt động xây dựng. Cùng với việc tiết kiệm chi phí quản lý, hoàn nhập dự phòng các khoản đầu tư tài chính làm cho lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm ngoái 26,04 tỷ đồng. Lợi nhuận khác giảm 4,13 tỷ đồng. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 21,9 tỷ đồng, tương ứng tăng 42,25% so với kỳ trước.

(2) Tăng do tổng lợi nhuận kế toán trước thuế tăng.

(3) Trong 6 tháng đầu năm 2016 Công ty không phát sinh khoản chi phí thuế TNDN hoãn lại.

(4) Tăng do các nguyên nhân trên.

II. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC Hợp nhất.

| CHỈ TIÊU | Số soát xét | | Chênh lệch | % tăng/giảm | Ghi chú |
|--|------------------|------------------|----------------|-------------|---------|
| | 6 tháng năm 2016 | 6 tháng năm 2015 | | | |
| | (1) | (2) | (3)=(1)-(2) | (4)=(3)/(2) | |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 87.079.803.231 | 40.221.033.486 | 46.858.769.745 | 117% | (1) |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 18.948.143.849 | 12.606.671.284 | 6.341.472.565 | 50% | (2) |
| Chi phí thuế TNDN hoãn lại | (193.055.204) | (7.779.319.087) | 7.586.263.883 | 98% | (3) |
| Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 68.324.714.586 | 35.393.681.289 | 32.931.033.297 | 93% | (4) |

- (1) Tăng do trong 6 tháng đầu năm 2016 Công ty mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, đầu tư thêm nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác như : sản xuất linh kiện điện tử, phát sinh doanh thu thu phí BOT...; làm cho doanh thu tăng mạnh; cùng với việc tiết kiệm chi phí làm cho lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm ngoái là 50,47 tỷ đồng. Lợi nhuận khác kỳ này giảm 3,61 tỷ đồng. Đó là nguyên nhân chính làm tổng lợi nhuận kế toán trước thuế kỳ này tăng 46,86 tỷ đồng tương đương tăng 117% so với kỳ trước.
- (2) Tăng do tổng lợi nhuận kế toán trước thuế tăng.
- (3) Tăng do trong 6 tháng đầu năm 2016 các khoản lợi nhuận chưa thực hiện năm trước đã thực hiện nên thuế hoãn lại được hoàn nhập.
- (4) Tăng do ảnh hưởng của các nguyên nhân trên.

Trên đây là giải trình của công ty về một số nội dung liên quan đến báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2016.

Trân trọng kính chào! *hew*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Anh Hùng

C.T.C.P. I/1